



TÀI LIỆU SINH HOẠT CHỈ ĐOÀN

Tháng 5

Chào mừng

**Kỷ niệm 84 năm thành lập Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh
(15/5/1941 - 15/5/2025)**

**Kỷ niệm 135 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh
(19/5/1890 – 19/5/2025)**



**BAN BIÊN TẬP WEBSITE TỈNH ĐOÀN VINH LONG
169/2 Phạm Hùng, phường 9, TP Vinh Long tỉnh Vĩnh Long**

I. BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG

1. Sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, giảm tầng nấc trung gian, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, quản lý

Tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị là bước đi đúng đắn và cần thiết trong bối cảnh hiện nay. Việc sắp xếp tổ chức bộ máy, giảm tầng nấc trung gian và nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, quản lý là nhiệm vụ quan trọng và cấp thiết, góp phần tạo ra một hệ thống quản trị linh hoạt, hiệu quả, phục vụ tốt hơn cho người dân và doanh nghiệp. Quyết tâm chính trị mạnh mẽ, sự đồng thuận của toàn dân và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị là điều kiện quan trọng bảo đảm sự phát triển mạnh mẽ của Việt Nam trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị đóng vai trò quyết định đối với việc nâng cao hiệu quả lãnh đạo, quản lý đất nước. Một bộ máy cồng kềnh, chông chéo chức năng không chỉ làm tăng gánh nặng ngân sách, mà còn làm trì trệ quá trình ra quyết định, kìm hãm sự phát triển kinh tế - xã hội. Đặc biệt, trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng, một tổ chức bộ máy cồng kềnh, thiếu linh hoạt sẽ trở thành rào cản đối với sự phát triển. Tinh gọn bộ máy là yêu cầu cấp thiết của Việt Nam hiện nay và là xu hướng được nhiều quốc gia thực hiện, như Trung Quốc, Hoa Kỳ, các nước thuộc Liên minh châu Âu, Anh, Xin-ga-po... Việc giảm tầng nấc trung gian, đơn giản hóa thủ tục hành chính và trao quyền nhiều hơn cho địa phương sẽ giúp hệ thống quản lý vận hành linh hoạt hơn, hiệu quả hơn, đồng thời nâng cao năng lực điều hành của chính quyền cấp cơ sở. Đây chính là nền tảng quan trọng để Việt Nam tiếp tục phát triển bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và bảo đảm sự minh bạch, hiệu quả trong quản lý nhà nước.

Nhận thức rõ vấn đề, Đảng ta, đứng đầu là đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm, đang tập trung cao lãnh đạo thực hiện cuộc cách mạng về tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. Một bộ máy tinh gọn, vận hành linh hoạt không chỉ giúp phát triển bền vững, mà còn tăng khả năng thích ứng với biến động toàn cầu. Việc cắt giảm thủ tục hành chính, loại bỏ điểm nghẽn trong hệ thống quản lý tạo thuận lợi hơn cho môi trường đầu tư, kinh doanh, thu hút nhiều hơn nguồn vốn đầu tư nước ngoài. Tinh gọn tổ chức bộ máy không chỉ đáp ứng nhu cầu phát triển nội tại, mà còn giúp Việt Nam nâng cao vị thế trên trường quốc tế. Một bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả không chỉ thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, mà còn nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

Tinh gọn tổ chức bộ máy - một đòi hỏi tất yếu của thực tiễn

Mặc dù đóng vai trò quan trọng trong sự phát triển đất nước, nhưng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị ở Việt Nam hiện vẫn bộc lộ nhiều bất cập, như tổ chức cồng kềnh, nhiều tầng nấc trung gian, chức năng chông chéo và cơ chế phối hợp vướng mắc. Thực trạng này dẫn đến hiệu suất làm việc thấp, thủ tục hành chính rườm rà, cán bộ quan liêu, trì trệ trong giải quyết công việc.

Nhiều bộ, ngành có nhiệm vụ tương đồng dẫn đến sự chông chéo trong quản lý, khó xác định trách nhiệm. Việc phối hợp giữa các cơ quan còn nhiều vướng mắc, làm giảm hiệu quả thực thi chính sách. Tinh giản biên chế ở một số nơi vẫn mang tính cào bằng, chưa tính đến đặc thù từng đơn vị, làm giảm chất lượng hoạt động của bộ máy. Dù đã nỗ lực đề ra nhiều giải pháp để cải cách hành chính,

nhưng nhiều thủ tục vẫn làm mất thời gian và gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp. Việc phải qua nhiều cấp trung gian khiến tiến trình xử lý kéo dài, làm giảm hiệu quả phục vụ của bộ máy nhà nước.

Nhiều quốc gia trên thế giới đã thực hiện cải cách bộ máy hành chính để nâng cao hiệu quả quản trị. Tại Xin-ga-po, chính phủ thực hiện chính sách “chính phủ thông minh”, giảm số lượng cơ quan và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong điều hành. Cơ quan công quyền của Xin-ga-po cắt giảm đáng kể thủ tục hành chính và nâng cao hiệu quả phục vụ người dân. Với đội ngũ công chức tinh gọn, dù chỉ có 16 bộ, nhưng Xin-ga-po vẫn phát huy được hiệu quả quản trị. Tại Anh, từ những năm 80 của thế kỷ XX, chính phủ đã thực hiện cải cách theo mô hình “quản lý công mới”, chuyển nhiều dịch vụ công sang khu vực tư nhân, đồng thời tinh gọn bộ máy hành chính. Nhờ đó, số lượng nhân viên khu vực công giảm, nhưng hiệu suất làm việc lại tăng đáng kể...

Cách tiếp cận của nhiều nước trên thế giới cho thấy, để quản trị hiệu quả, không chỉ giảm bớt đầu mối tổ chức, mà còn phải thay đổi cách thức quản trị, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức và đẩy mạnh chuyển đổi số nhằm nâng cao hiệu quả điều hành và cung cấp dịch vụ công. Một bộ máy tinh gọn, hiệu quả không chỉ giúp giảm gánh nặng ngân sách, mà còn cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững trong thời kỳ hội nhập quốc tế và chuyển đổi số.

Tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, bảo đảm tính khoa học, hợp lý, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả

Tổng Bí thư Tô Lâm nhấn mạnh: “Tinh giản không có nghĩa là cắt giảm một cách một cách cơ học, mà là loại bỏ những vị trí không cần thiết, giảm những công việc không hiệu quả”⁽¹⁾. Như vậy, tinh gọn bộ máy cần tổ chức một cách khoa học, hợp lý, giúp hệ thống vận hành hiệu quả, linh hoạt hơn. Việc sắp xếp lại tổ chức bộ máy không chỉ giảm đầu mối, mà điều quan trọng là hướng đến việc vận hành hiệu quả, tối ưu hóa nguồn lực.

Thực tế, nhiều đơn vị có chức năng tương đồng đã được sáp nhập, giúp giảm sự chồng chéo về đầu mối và nâng cao hiệu quả quản lý. Trong quản lý nhà nước về xây dựng, Cục Kinh tế xây dựng, Cục Quản lý hoạt động xây dựng của Bộ Xây dựng và Cục Quản lý đầu tư xây dựng của Bộ Giao thông vận tải đã được thống nhất về một đầu mối là Cục Kinh tế - Quản lý đầu tư xây dựng, bởi ba đơn vị này có nhiều chức năng, nhiệm vụ cơ bản tương đồng. Việc thống nhất các đơn vị trên về một đầu mối giúp tạo sự thống nhất về quản lý nhà nước, nâng cao hiệu quả giám sát và điều hành trong lĩnh vực hạ tầng. Trong đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, một số cơ sở giáo dục - đào tạo có nhiệm vụ tương đồng đã được sáp nhập, như Trường Cán bộ quản lý nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã được sáp nhập vào Học viện Nông nghiệp Việt Nam, Trường Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tài nguyên và môi trường được sáp nhập vào Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường, giúp tập trung nguồn lực và nâng cao chất lượng đào tạo.

Không chỉ triển khai ở cấp trung ương, việc tinh gọn tổ chức bộ máy được triển khai đồng bộ ở cấp địa phương nhằm nâng cao hiệu quả lãnh đạo, quản lý. Các địa phương đã thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính giảm cấp hành chính trung gian phù hợp với thực tiễn, sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã để mở rộng quy mô

quản lý, bảo đảm phục vụ nhân dân tốt hơn. Quá trình thực hiện đã bám sát yêu cầu của Trung ương, theo đó xác định rõ mô hình chính quyền địa phương cấp xã đối với khu vực đô thị, nông thôn, miền núi, đồng bằng, hải đảo, quy mô dân số, diện tích, lịch sử, văn hóa, vấn đề về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, dân tộc, tôn giáo...; xây dựng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, định biên của chính quyền địa phương cấp xã. Một số đề xuất cũng đang được triển khai, như sáp nhập các tỉnh, thành phố để mở rộng địa giới hành chính gắn với quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch địa phương, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, phát triển ngành, mở rộng không gian phát triển, phát huy lợi thế so sánh, không tổ chức cấp huyện nhằm giảm tầng nấc trung gian, tiết kiệm chi phí hành chính, nâng cao hiệu lực quản lý.

Việc triển khai tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị đã giúp tinh gọn đáng kể số đầu mối trong bộ máy nhà nước. Bộ máy Chính phủ nhiệm kỳ 2021 - 2026 đã giảm từ 18 bộ, 4 cơ quan ngang bộ còn 14 bộ, 3 cơ quan ngang bộ. Việc sáp nhập các sở, ngành có chức năng tương đồng, như sở giao thông vận tải và sở xây dựng, sở kế hoạch và đầu tư với sở tài chính, sở lao động - thương binh và xã hội và sở nội vụ, sở khoa học và công nghệ và sở thông tin truyền thông, báo và đài địa phương... ở các tỉnh, thành phố giúp tăng cường công tác phối hợp, hạn chế chồng chéo và nâng cao hiệu quả quản lý.

Tinh gọn tổ chức bộ máy không chỉ giúp tăng cường hiệu quả vận hành, mà còn khắc phục tình trạng “vừa đá bóng, vừa thổi còi”, khi một số đơn vị vừa thực hiện chức năng quản lý, vừa trực tiếp triển khai hoạt động, dẫn đến nguy cơ xung đột lợi ích, lãng phí nguồn lực. Tuy nhiên, để quá trình thực hiện đạt hiệu quả cao nhất, phải thực hiện bảo đảm khoa học, bài bản, bảo đảm sự ổn định trong lãnh đạo, quản lý. Nếu triển khai hợp lý, khoa học thì đây sẽ là bước đi quan trọng giúp nâng cao năng lực lãnh đạo, điều hành, cải thiện chất lượng dịch vụ công và tối ưu hóa sử dụng nguồn lực quốc gia.

Giảm tầng nấc trung gian, rút ngắn quá trình ra quyết định, nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, quản lý

Một trong những bất cập hiện nay gắn với hoạt động của cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị là quá trình ra quyết định chưa linh hoạt, kéo dài, gây chậm trễ trong xử lý công việc. Cùng với đó, thủ tục hành chính còn rườm rà, phải trải qua nhiều cấp xét duyệt, gây khó khăn cho người dân và doanh nghiệp. Điều này không chỉ làm suy giảm hiệu quả quản lý, mà còn gia tăng chi phí tuân thủ, gây rào cản đối với phát triển kinh tế - xã hội.

Trước khi tiến hành sắp xếp bộ máy bên trong các bộ, ngành, cả nước có 30 tổng cục và tương đương, thực tế, cấp tổng cục là một tầng trung gian giữa cấp bộ và cấp cục, làm tăng sự phức tạp trong quản lý hành chính. Tình trạng nhiều cấp trung gian không chỉ làm chậm tiến độ triển khai chính sách, mà còn khiến trách nhiệm bị phân tán, dẫn đến việc ra quyết định thiếu nhất quán và kém hiệu quả.

Bên cạnh vấn đề tổ chức bộ máy, thủ tục hành chính phức tạp cũng là một rào cản lớn đối với doanh nghiệp và người dân. Theo báo cáo của Tổng cục Thống kê, 15,2% doanh nghiệp gặp khó khăn do thủ tục hành chính rườm rà, điều kiện kinh doanh phức tạp và quy trình đấu thầu thiếu minh bạch, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất và kinh doanh của doanh nghiệp⁽²⁾. Báo cáo của Liên đoàn Thương

mai và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) năm 2023 cũng chỉ ra rằng, 38% doanh nghiệp vẫn gặp khó khăn khi tiếp cận thông tin về thủ tục hành chính, bao gồm cả doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, doanh nghiệp quy mô lớn và doanh nghiệp hoạt động lâu năm⁽³⁾. Các con số này chỉ ra sự cần thiết của việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, quản lý, giảm thủ tục hành chính, tăng tốc độ xử lý công việc, từ đó góp phần làm giảm chi phí vận hành của doanh nghiệp, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh.

Việc giảm tầng nấc trung gian và tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị đã được xác định là một nhiệm vụ chiến lược, mang tính đột phá. Việc tối ưu hóa cơ cấu tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động của cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị, đồng thời cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính nhằm giảm chi phí cho người dân, doanh nghiệp và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Việc cắt giảm quy trình xét duyệt không cần thiết, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong quản lý nhà nước không chỉ giúp rút ngắn thời gian xử lý công việc, mà còn nâng cao chất lượng phục vụ đối với người dân và doanh nghiệp.

Tại buổi làm việc với Ban Chính sách, Chiến lược Trung ương (ngày 24-2-2025), Tổng Bí thư Tô Lâm nhấn mạnh tầm quan trọng của cải cách thủ tục hành chính và giảm chi phí kinh doanh để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Đồng chí Tổng Bí thư đặt ra mục tiêu cắt giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính, giúp doanh nghiệp và người dân giảm bớt gánh nặng hành chính, tạo điều kiện thuận lợi hơn cho hoạt động kinh doanh và đầu tư. Bên cạnh đó, cần giảm ít nhất 30% chi phí kinh doanh, bao gồm chi phí tuân thủ quy định và chi phí không chính thức, qua đó nâng cao khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp. Đồng thời, bãi bỏ ít nhất 30% điều kiện kinh doanh không cần thiết cũng là một nhiệm vụ trọng tâm nhằm loại bỏ rào cản không đáng có, thúc đẩy môi trường kinh doanh thông thoáng, minh bạch hơn.

Sự hiện hữu của quá nhiều tầng nấc trung gian và sự rườm rà của thủ tục hành chính đã làm chậm trễ quá trình ra quyết định và cản trở sự phát triển của doanh nghiệp. Việc tinh gọn tổ chức bộ máy, giảm cấp trung gian và đơn giản hóa thủ tục hành chính không chỉ giúp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, mà còn tạo điều kiện thuận lợi cho tăng trưởng kinh tế, cải thiện chất lượng dịch vụ công và tăng cường niềm tin của doanh nghiệp, người dân vào bộ máy chính quyền.

Tổng Bí thư Tô Lâm khẳng định: “Việc phân quyền mạnh mẽ hơn cho các cấp chính quyền phải đi đôi với cơ chế kiểm soát quyền lực chặt chẽ”. Điều này không chỉ đòi hỏi giảm khâu trung gian không cần thiết, mà còn đòi hỏi đẩy mạnh phân cấp, trao quyền gắn với giao trách nhiệm cho chính quyền địa phương, giúp tăng tính chủ động trong lãnh đạo, quản lý và thúc đẩy hiệu suất công việc. Trong mô hình quản lý mới, vai trò của cấp Trung ương sẽ tập trung vào hoạch định chính sách và định hướng chiến lược, trong khi địa phương được trao quyền nhiều hơn trong triển khai thực hiện. Điều này sẽ giúp rút ngắn quá trình ra quyết định, tăng tốc độ xử lý công việc, đồng thời nâng cao trách nhiệm giải trình của cơ quan, đơn vị, tổ chức.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, quản lý - Hướng tới quản trị quốc gia hiện đại, hiệu quả

Việc tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị không chỉ dừng lại ở việc tinh gọn tổ chức, mà quan trọng hơn là nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo và quản lý, xây dựng một nền hành chính thực sự phục vụ nhân dân. Tinh gọn tổ chức bộ máy không đơn thuần là giảm số lượng cơ quan, mà còn phải nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, loại bỏ cán bộ yếu kém về năng lực, thiếu trách nhiệm trong thực thi công vụ: “Không để cơ quan nhà nước là “vùng trú ẩn an toàn” cho cán bộ yếu kém”⁽⁴⁾. Tinh giản biên chế không thể thực hiện theo hướng cắt giảm cơ học, mà cần gắn liền với việc kiện toàn tổ chức, sắp xếp lại nhân sự theo hướng chọn lọc. Mục tiêu là loại bỏ vị trí không cần thiết, tinh giản công việc kém hiệu quả, đồng thời tập trung nguồn lực cho các lĩnh vực then chốt. Nếu không thực hiện triệt để, bộ máy hành chính vẫn sẽ chồng chéo, lãng phí ngân sách và hoạt động kém hiệu quả. Do đó, việc loại bỏ cán bộ yếu kém, thiếu trách nhiệm không chỉ là một phần của công cuộc tinh giản biên chế, mà còn là yêu cầu cấp bách để nâng cao chất lượng hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước.

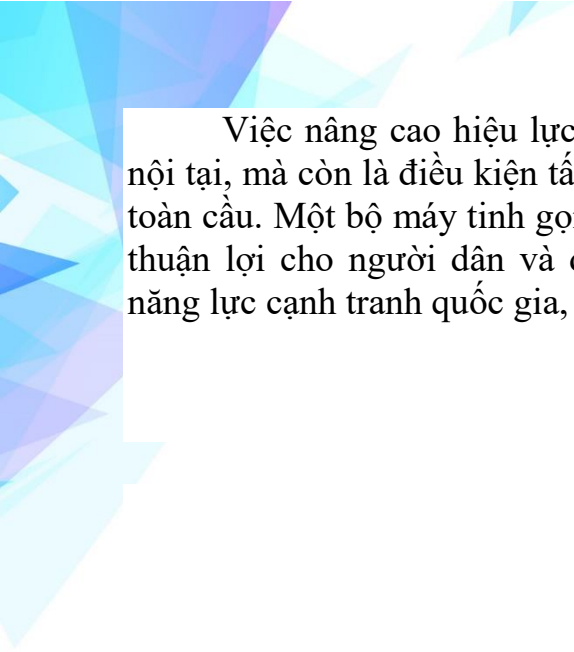
Chính phủ đã ban hành chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức nghỉ hưu trước tuổi hoặc chuyển đổi công việc, giúp tinh giản biên chế theo hướng chọn lọc. Đề xuất bỏ “biên chế suốt đời” cũng được xem là một bước đột phá trong cải cách hành chính, nhằm khuyến khích cán bộ, công chức làm việc dựa trên năng lực thực tế, thay vì duy trì tâm lý ỷ lại vào hệ thống. Đây là bước đi quan trọng để tạo động lực làm việc hiệu quả hơn và loại bỏ cán bộ không đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

Thực tiễn cho thấy, các địa phương thực hiện tinh giản biên chế theo hướng giữ lại người có năng lực đã cải thiện đáng kể hiệu suất làm việc và hiệu quả quản lý. Việc giảm bớt đơn vị, cấp hành chính không cần thiết giúp bộ máy vận hành nhanh hơn, linh hoạt hơn và giảm tình trạng chồng chéo chức năng, nhiệm vụ; không chỉ giúp tiết kiệm ngân sách, chính sách tinh giản biên chế hợp lý, mà còn tạo ra môi trường làm việc chuyên nghiệp hơn, thúc đẩy tinh thần trách nhiệm và nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công.

Tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị không chỉ nhằm cắt giảm nhân sự, mà quan trọng hơn là nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, bảo đảm sự vận hành hiệu quả của bộ máy, phục vụ tốt hơn cho nhân dân và doanh nghiệp.

Điều này có thể được thực hiện thông qua đào tạo chuyên sâu, cải cách chế độ tuyển dụng, đánh giá cán bộ dựa trên năng lực, thay vì chỉ dựa trên thâm niên. Thước đo của năng lực cán bộ là phải tạo ra sản phẩm cụ thể.

Bên cạnh đó, cần tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ, chuyển đổi số thúc đẩy hoàn thành xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, góp phần đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước các cấp có đủ năng lực vận hành nền kinh tế số, xã hội số đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế; tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp tiếp cận dịch vụ công. Đầu tư vào hạ tầng công nghệ số không chỉ giúp nâng cao năng suất làm việc của bộ máy nhà nước, mà còn góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, tăng cường niềm tin của người dân vào nền hành chính công.



Việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo và quản lý không chỉ là yêu cầu nội tại, mà còn là điều kiện tất yếu để Việt Nam phát triển trong bối cảnh hội nhập toàn cầu. Một bộ máy tinh gọn, chuyên nghiệp, số hóa và vận hành hiệu quả sẽ tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp tiếp cận dịch vụ công, giúp nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội./...

Nguồn: <https://www.tapchiconsan.org.vn/>



II. NGÀY TRUYỀN THÔNG



THEO DÒNG LỊCH SỬ

THÁNG 5/2025

TỈNH ĐOÀN VĨNH LONG

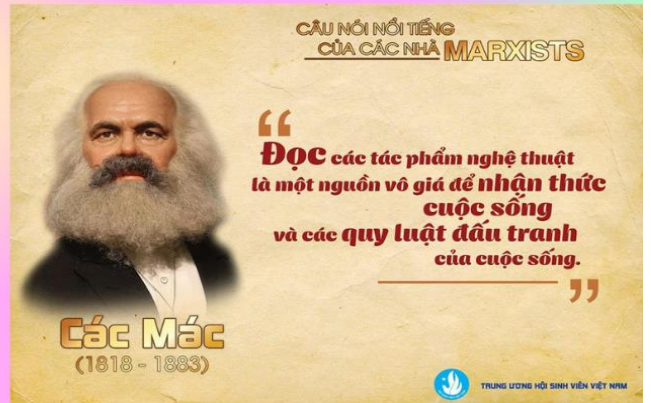
KỶ NIỆM 139 NĂM NGÀY
QUỐC TẾ LAO ĐỘNG
(01/5/1886 - 01/5/2025)



Đồng chí Trần Phú
Tổng Bí thư đầu tiên,
nhà lý luận xuất sắc
của Đảng

Cuộc đời cách mạng của đồng chí Trần Phú tuy ngắn ngủi nhưng đã để lại một tấm gương sáng chói về chí khí cách mạng và tinh thần kiên trung, bất khuất của người cộng sản.

KỶ NIỆM 121 NĂM NGÀY SINH
TỔNG BÍ THƯ TRẦN PHÚ
(01/5/1904 – 01/5/2025)



CÂU NÓI NỔI TIẾNG
CỦA CÁC NHÀ MARXISTS

“
ĐỌC các tác phẩm nghệ thuật
là một nguồn vô giá để nhận thức
cuộc sống
và các **quy luật đấu tranh**
của cuộc sống.
”

Các Mác
(1818 - 1883)



TRUNG ƯƠNG HỘI SINH VIÊN VIỆT NAM

KỶ NIỆM 84 NĂM THÀNH LẬP ĐỘI
THIẾU NIÊN TIỀN PHONG HỒ CHÍ MINH
(15/5/1941 – 15/5/2025)



Việt Nam

5 điều

Bác Hồ dạy thiếu niên, nhi đồng

1. Yêu Tổ quốc, yêu đồng bào.
2. Học tập tốt, lao động tốt.
3. Đoàn kết tốt, kỷ luật tốt.
4. Giữ gìn vệ sinh thật tốt.
5. Khiêm tốn, thật thà, dũng cảm.

ĐỘI THIẾU NIÊN TIỀN PHONG HỒ CHÍ MINH

KỶ NIỆM 135 NĂM NGÀY SINH
CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH
(19/5/1890 – 19/5/2025)



KỶ NIỆM 139 NĂM NGÀY QUỐC TẾ LAO ĐỘNG (01/5/1886 - 01/5/2025)

I. LỊCH SỬ, Ý NGHĨA NGÀY QUỐC TẾ LAO ĐỘNG 1/5 VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG HƯỞNG ỨNG TẠI VIỆT NAM

1. Lịch sử và ý nghĩa Ngày Quốc tế Lao động 1/5

Từ nửa cuối thế kỷ XIX, chủ nghĩa tư bản bước sang giai đoạn độc quyền, sản xuất công nghiệp tăng nhanh; ở một số nước như Anh, Pháp, Đức, Mỹ... phát triển mạnh mẽ. Cùng với những bước tiến của nền kinh tế tư bản, giai cấp tư sản tăng cường bóc lột và bản cứng hóa công nhân lao động; mâu thuẫn giai cấp ngày càng sâu sắc, dẫn đến nhiều cuộc đấu tranh giữa giai cấp vô sản với giai cấp tư sản diễn ra với quy mô ngày càng lớn.

Trong cuộc đấu tranh đó, vấn đề thời gian lao động có ý nghĩa quan trọng. Ngay sau khi thành lập Quốc tế I năm 1864, C.Mác coi việc rút ngắn thời gian lao động là một nhiệm vụ đấu tranh của giai cấp vô sản. Tại Đại hội lần thứ nhất của Quốc tế I họp tại Gieneve (Thụy Sĩ) tháng 9/1866, vấn đề đấu tranh đòi ngày làm việc 8 giờ được coi là nhiệm vụ quan trọng. Khẩu hiệu “Ngày làm 8 giờ” sớm xuất hiện ở một số nơi của nước Anh – nước có nền công nghiệp phát triển sớm nhất thế giới. Yêu sách này dần lan sang các nước khác.

Nước Mỹ, từ một quốc gia có nền kinh tế lạc hậu, phụ thuộc vào châu Âu, đã mở rộng sản xuất, nhanh chóng phát triển trở thành nước công nghiệp hàng đầu thế giới. Thành phố Chi-ca-gô trở thành trung tâm thương nghiệp của Mỹ. Nước Mỹ lao vào cuộc chạy đua cạnh tranh tư bản quyết liệt. Các guồng máy chạy hết công suất suốt ngày đêm, hàng vạn công nhân bị bắt buộc làm việc mỗi ngày từ 14 – 18 giờ, phụ nữ quần quật lao động không kém gì nam giới, nhưng đồng lương chỉ bằng 1/2 nam giới và suốt tuần không có ngày nghỉ; trẻ em phải làm việc 12 giờ/ngày.

Ngày 1/5/1886, tại thành phố Chi-ca-gô (Mỹ), hưởng ứng lời kêu gọi của “Liên đoàn lao động Mỹ”, hàng chục ngàn công nhân toàn thành phố tiến hành bãi công, tổ chức mít tinh và biểu tình trên đường phố (40 ngày không đến nhà máy làm việc). Khẩu hiệu “Ngày làm việc 8 giờ” trở thành tiếng nói chung của giai cấp công nhân, chính quyền tư sản rơi vào thế bị động. Cuộc đấu tranh vì mục tiêu dân sinh, dân chủ, vì sự tiến bộ xã hội bị đàn áp đẫm máu, song đã tạo được sự hưởng ứng, ủng hộ mạnh mẽ của công nhân khắp nước Mỹ lên tiếng ủng hộ yêu sách của công nhân Chi-ca-gô. Công nhân Pháp, Ý, Tây Ban Nha, Hà Lan... tổ chức nhiều cuộc mít tinh bày tỏ sự đồng tình với công nhân Mỹ.

Để ghi nhận những thành quả của phong trào công nhân các nước, ngay trong Đại hội thành lập Quốc tế thứ II, được triệu tập ngày 14/7/1889, các đại biểu của giai cấp công nhân đã thông qua Nghị quyết lấy ngày 1/5 làm ngày đoàn kết đấu tranh của công nhân lao động trên toàn thế giới. Từ đó ngày 1/5 trở thành ngày Quốc tế Lao động.

Thực hiện Nghị quyết của Quốc tế thứ II, ngày 1/5/1890 lần đầu tiên, Ngày Quốc tế Lao động được kỷ niệm với quy mô thế giới. Công nhân ở các nước Mỹ, Canada, Pháp, Đức, Áo, Đan Mạch, Bỉ, Thụy Điển, Hà Lan, Ý và nhiều nước khác tiến hành bãi công, mít tinh, xuống đường biểu tình mang theo biểu ngữ “Ngày làm 8 giờ”, “Vô sản tất cả các nước đoàn kết lại”.

Ngày Quốc tế Lao động 1/5 đã trở thành ngày Lễ tại nhiều quốc gia trên thế giới, dành để tôn vinh lao động và gây dựng đoàn kết lao động trên thế giới; là ngày hội của giai cấp công nhân và nhân dân lao động trên toàn thế giới, ngày đoàn kết giai cấp công nhân và các dân tộc bị áp bức trên thế giới trong cuộc đấu tranh vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.



Ngày Quốc tế Lao động 1/5 đã trở thành ngày Lễ tại nhiều quốc gia trên thế giới, dành để tôn vinh lao động và gây dựng đoàn kết lao động trên thế giới

2. Hoạt động hưởng ứng Ngày Quốc tế Lao động 1/5 tại Việt Nam

Từ những năm đầu của thế kỷ XX, đồng chí Nguyễn Ái Quốc (Chủ tịch Hồ Chí Minh) đã truyền bá chủ nghĩa Mác – Lê nin vào Việt Nam, giúp công nhân lao động (CNLD) Việt Nam hiểu rõ phong trào cộng sản, công nhân, công đoàn thế giới, nhất là về Cách mạng Tháng Mười Nga và Ngày Quốc tế Lao động 1/5. Ngày 1/5/1925, công nhân Chợ Lớn, công nhân đường sắt Dĩ An và công nhân Đà Nẵng biểu tình bày tỏ ý chí bảo vệ Liên bang Xô – Việt.

Tháng 2/1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời. Ngay trong Cương lĩnh đầu tiên, Đảng xác định vai trò, sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân (GCCN) Việt Nam là giai cấp lãnh đạo cách mạng, nòng cốt trong khối liên minh công – nông. Phong trào đấu tranh ngày 1/5/1930 đã mở đầu cho cao trào cách mạng 1930 – 1931. Lần đầu tiên dưới sự lãnh đạo của Đảng và hướng dẫn, vận động của Công hội đỏ, công nhân cùng nông dân mít tinh biểu tình kỷ niệm Ngày Quốc tế Lao động 1/5, đấu tranh đòi quyền lợi, bày tỏ tình đoàn kết với CNLD thế giới.

Ngày 18/2/1946, Hồ Chủ tịch ký Sắc lệnh số 22c quy định ngày 1/5 là một trong những ngày lễ chính thức của nước ta. Ngày 29/4/1946, Hồ Chủ tịch ký Sắc

lệnh số 56 quy định công nhân được hưởng lương ngày nghỉ lễ Quốc tế Lao động 1/5. Ngày 1/5/1946, lần đầu tiên trong lịch sử nước ta, Ngày Quốc tế Lao động 1/5 được tổ chức kỷ niệm trọng thể tại Hà Nội, với sự tham dự của 20 vạn nhân dân lao động. Từ đó, Ngày Quốc tế Lao động (1/5) hằng năm là một trong những ngày lễ lớn của đất nước, ngày hội của GCCN và nhân dân lao động Việt Nam.

Ngày 1/5/1951, trong lời kêu gọi nhân ngày Quốc tế Lao động, Bác Hồ xác định “Trọng tâm thi đua là: Quân đội thi đua giết giặc lập công. Công nhân thi đua tăng gia sản xuất. Nông dân thi đua sản xuất lương thực. Trí thức thi đua sáng tác, phát minh. Cán bộ thi đua cần, kiệm, liêm, chính. Toàn dân thi đua tích cực tham gia kháng chiến”. Ngày 1/5/1958, Bác đưa ra “Lời kêu gọi nhân Ngày Quốc tế Lao động” khẳng định: “Hôm nay, cùng với nhân dân lao động toàn thế giới, chúng ta nhiệt liệt chào mừng Ngày 1/5 trong lòng đầy tin tưởng và phấn khởi quyết tâm vượt mọi khó khăn, tiến lên làm tròn những nhiệm vụ mới...”. Ngày 1/5/1964, nhân Ngày Quốc tế Lao động, Bác gửi điện khen ngợi thanh niên trên công trường khôi phục đường sắt Thanh Hoá – Vinh, trong đó có việc xây lại Cầu Hàm Rồng.

Kể từ sau năm 1975, kỷ niệm Ngày Quốc tế Lao động 1/5 ở Việt Nam ngày càng có ý nghĩa khi toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta kỷ niệm Ngày Chiến thắng 30/4. Đây là dịp giai cấp công nhân và nhân dân lao động cả nước ôn lại truyền thống đấu tranh chống ngoại xâm; sôi nổi hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước để bày tỏ lòng tưởng nhớ, biết ơn sâu sắc với Chủ tịch Hồ Chí Minh – lãnh tụ vĩ đại của dân tộc ta. Người đã có công lao rất to lớn giúp nhân dân ta ý thức được ý nghĩa lịch sử và tác động của việc kỷ niệm Ngày Quốc tế Lao động 1/5, từ đó càng thêm quyết tâm đi theo con đường cách mạng do Đảng và Bác kính yêu đã lựa chọn, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Nguồn: <http://www.congdoandln.org.vn/>

KỶ NIỆM 121 NĂM NGÀY SINH TỔNG BÍ THƯ TRẦN PHÚ (01/5/1904 – 01/5/2025)

Tổng Bí thư đầu tiên của Đảng với những cống hiến to lớn cho sự nghiệp cách mạng

Đồng chí Trần Phú (trong quá trình hoạt động cách mạng mang nhiều bí danh) là Tổng Bí thư đầu tiên của Đảng Cộng sản Đông Dương. Đồng chí sinh ngày 1-5-1904 tại thôn An Thổ, xã An Dân, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên; nguyên quán: Xã Tùng Ảnh (trước đây là xã Việt Yên Hạ, sau đổi thành xã Đức Sơn), huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

Sau khi thân phụ, thân mẫu lần lượt qua đời tại Phú Yên, Trần Phú về Quảng Trị ở với anh, chị ruột và năm 1914 được một người họ hàng giúp đỡ cho ra Huế ăn học; mùa hè năm 1922, Trần Phú thi đỗ đầu kỳ thi thành chung do Trường Quốc học Huế tổ chức, sau đó đi dạy học tại Trường Tiểu học Cao Xuân Dục

(Vinh, Nghệ An). Năm 1925, Trần Phú tham gia sáng lập Hội Phục Việt, một tổ chức yêu nước và cách mạng; sau đó, hội đổi tên thành Hội Hưng Nam, rồi Việt Nam Cách mạng Đảng, Tân Việt Cách mạng Đảng. Tháng 1-1930, những người phái tả trong Tân Việt Cách mạng Đảng đứng ra thành lập Đông Dương Cộng sản Liên đoàn.

Ngày 11-11-1924, Nguyễn Ái Quốc sau nhiều năm đi tìm đường cứu nước, từ Liên Xô trở về Quảng Châu, Trung Quốc, nhằm xúc tiến việc chuẩn bị về chính trị, tư tưởng, tổ chức cho sự ra đời của chính đảng giai cấp công nhân Việt Nam. Tháng 6-1925, tại Quảng Châu, Nguyễn Ái Quốc sáng lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên, một tổ chức đầu tiên ở Việt Nam có xu hướng xã hội chủ nghĩa. Lúc này, Hội Hưng Nam muốn hiểu về đường lối của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên, nên đã cử Trần Phú sang Quảng Châu gặp Nguyễn Ái Quốc và Tổng bộ Thanh niên, đồng thời tham dự lớp huấn luyện chính trị do Nguyễn Ái Quốc và Tổng bộ Thanh niên tổ chức. Tại Quảng Châu, Trần Phú gặp Nguyễn Ái Quốc, được kết nạp vào Thanh niên và Cộng sản Đoàn. Sau đó, Trần Phú về nước hoạt động một thời gian và quay trở lại Quảng Châu vào tháng 1-1927, làm việc tại cơ quan của Tổng bộ Thanh niên và lại được gặp Nguyễn Ái Quốc. Nguyễn Ái Quốc cử Trần Phú sang học tại Trường Đại học Phương Đông, nơi đào tạo cán bộ cho Quốc tế Cộng sản. Trần Phú học tại đây từ tháng 1-1927 đến 11-1929 và được nghiên cứu “Luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa”, đã vạch ra đường lối cơ bản cho phong trào cách mạng thuộc địa.

Tháng 4-1930, đồng chí Trần Phú về Hải Phòng và bắt đầu đi khảo sát thực tế tại một số địa phương để nắm tình hình, chủ yếu là nắm phong trào công nhân và nông dân. Đầu tháng 7-1930, sau khi đi khảo sát tại một số địa phương, đồng chí Trần Phú từ Hòn Gai về Hà Nội, được bổ sung vào Trung ương lâm thời; được tổ chức bố trí đến ở và làm việc tại nhà số 90, phố Thọ Nhuộm. Tại đây, đồng chí đã nghiên cứu và được Trung ương lâm thời Đảng Cộng sản Việt Nam phân công viết dự thảo Luận cương chính trị; được các đồng chí trong Trung ương lâm thời, các đồng chí trong các xứ ủy, trong đó có Trần Văn Lan, Nguyễn Đức Cảnh, Nguyễn Thế Rục... góp ý. Có thể nói, Luận cương chính trị của Đảng năm 1930 là sản phẩm của trí tuệ tập thể, trong đó, đồng chí Trần Phú là người chấp bút và trực tiếp soạn thảo.

Tháng 7-1930, đồng chí Trần Phú được bầu bổ sung vào Trung ương lâm thời. Tháng 10-1930, tại Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng họp tại Hương Cảng, đồng chí Trần Phú thay mặt Ban Chấp hành Trung ương lâm thời trình bày “Luận cương chính trị của Đảng Cộng sản Đông Dương”, gọi tắt là “Luận cương chính trị” hoặc “Luận cương chính trị”, trong đó đã phân tích tình hình thế giới và cách mạng Đông Dương; những đặc điểm về tình hình Đông Dương; tính chất và nhiệm vụ của cách mạng Đông Dương.

Luận cương xác định rõ nhiệm vụ cốt yếu của cách mạng Đông Dương là đánh đổ đế quốc chủ nghĩa Pháp, phong kiến và địa chủ; lập chính phủ công nông; tịch ký hết thảy ruộng đất của các thế lực thống trị, giao ruộng đất ấy cho trung nông, bán nông, quyền sở hữu ruộng đất thuộc về chính phủ công nông. Giai cấp công nhân phải có nhiệm vụ đoàn kết và lôi kéo giai cấp nông dân về với mình; sung công hết thảy các sản nghiệp lớn của tư bản ngoại quốc; bãi bỏ các sưu thuế hiện thời, lập ra thuế lũy tiến; ngày làm công 8 giờ, sửa đổi sự sinh hoạt cho thợ thuyền và quần chúng lao khổ. Xứ Đông Dương hoàn toàn độc lập, thừa nhận

quyền dân tộc tự quyết; lập quân đội công nông; nam nữ bình quyền... Vấn đề mâu chốt bảo đảm mọi thắng lợi của cách mạng Đông Dương là sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản. Luận cương đã chỉ ra rằng, cách mạng muốn giành được thắng lợi, thì bên cạnh đường lối đúng, cần phải có phương pháp cách mạng đúng.

Về vấn đề khởi nghĩa vũ trang để giành chính quyền về tay nhân dân, luận cương nhấn mạnh, phải nâng nó lên thành một khoa học và nghệ thuật, đúng với “khuôn phép nhà binh”, và phải có thời cơ, điều kiện. Luận cương còn chỉ rõ cách mạng Đông Dương muốn giành thắng lợi phải chịu sự liên hệ mật thiết với cách mạng thế giới và cách mạng dân tộc ở các nước thuộc địa. Cũng tại hội nghị này, Đảng Cộng sản Việt Nam được đổi tên thành Đảng Cộng sản Đông Dương.

Luận cương được Hội nghị Trung ương (tháng 10-1930) thảo luận sôi nổi và nhất trí thông qua. Đánh giá về Luận cương chính trị, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết: “Trong bản Cương lĩnh (tức Luận cương) cách mạng tư sản dân quyền năm 1930, Đảng đã nêu rõ nhiệm vụ chống đế quốc và chống phong kiến, thực hiện dân tộc độc lập, người cày có ruộng. Cương lĩnh ấy rất phù hợp với nguyện vọng thiết tha của đại đa số nhân dân ta là nông dân. Vì vậy, Đảng ta đã đoàn kết được những lực lượng cách mạng to lớn chung quanh giai cấp mình. Còn các đảng phái của các giai cấp khác, thì hoặc bị phá sản, hoặc bị cô lập. Do đó, quyền lãnh đạo của Đảng ta-Đảng của giai cấp công nhân, không ngừng được củng cố và tăng cường” (1).

Cũng tại hội nghị này, đồng chí Trần Phú đã được chính thức bầu làm Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Đông Dương và là Tổng Bí thư đầu tiên của Đảng.

Sau Hội nghị Trung ương lần thứ nhất, đồng chí Trần Phú rời Hương Cảng vào cuối tháng 11-1930 để về nước cùng Trung ương lãnh đạo Đảng và phong trào cách mạng, trọng tâm là đi vào tổ chức quần chúng đấu tranh, củng cố, phát triển Đảng. Một ngày cuối tháng 12-1930, Thường vụ Trung ương Đảng họp (mở rộng), Tổng Bí thư Trần Phú chủ trì để bàn việc đẩy mạnh công tác giáo dục lý luận cho đảng viên và đẩy mạnh công tác tuyên truyền của Đảng. Về công tác tuyên truyền, Tổng Bí thư Trần Phú và Thường vụ Trung ương triệu tập hội nghị chấn chỉnh công tác giao thông liên lạc từ Trung ương đến các xứ ủy, khu ủy, tỉnh ủy... và từ Trung ương đến Quốc tế Cộng sản, đến một số đảng cộng sản. Sau hội nghị, Trung ương bắt tay xây dựng cơ sở trên một số tàu thủy chạy tuyến Sài Gòn-Đà Nẵng-Hải Phòng và từ Sài Gòn đi một số nước. Trụ sở của Trung ương cũng chuyển từ Hải Phòng vào Sài Gòn.

Ngày 20-1-1931, tại một căn nhà ở phố Lơ Grăng đờ la Liray (Sài Gòn), Thường vụ Trung ương Đảng triệu tập hội nghị bàn về công tác vận động công nhân Đông Dương. Tổng Bí thư Trần Phú chủ trì hội nghị và đọc bài phát biểu nêu bật những nhiệm vụ của công tác vận động công nhân của Đảng. Hội nghị quyết định thành lập Ban Công vận Trung ương gồm 4 người, do đồng chí Trần Phú làm trưởng ban.

Tiếp đó, đồng chí Trần Phú cùng Ban Chấp hành Trung ương Đảng bắt tay vào việc chuẩn bị cho Hội nghị Trung ương lần thứ 2. Tháng 3-1931, Hội nghị Trung ương lần thứ 2 họp tại số nhà 236, đường Risô (Richaud), Sài Gòn, do Tổng Bí thư Trần Phú chủ trì. Đồng chí đã đọc báo cáo, phân tích một cách sâu sắc tình hình cách mạng ở Đông Dương và nhiệm vụ của Đảng Cộng sản Đông Dương trong giai đoạn mới; phân tích về tình hình lãnh đạo của Đảng trên tất cả các mặt chính trị, tư tưởng, tổ chức và các đoàn thể quần chúng. Báo cáo đặc biệt nhấn mạnh đến công tác xây dựng Đảng.

Lúc này, địch khủng bố ngày càng gắt gao. Nhiều cán bộ của Đảng bị bắt. Tổng Bí thư Trần Phú bị mật thám Pháp bắt vào sáng 18-4-1931. Báo chí thực dân nhanh chóng đưa tin về sự kiện này. Chính quyền Đông Pháp giải đồng chí về giam ở bót Pôlô, gần khu vực Chợ Lớn, Sài Gòn. Bọn mật thám khét tiếng gian ác dùng đủ mọi cực hình, như: Cho điện giật, treo ngược lên xà nhà mà đánh, đốt cháy da thịt, hòng buộc đồng chí phải khai báo ra tổ chức Đảng. Tiếp đó chúng giải đồng chí về bót Catinat, là cơ quan tra tấn lớn nhất của mật thám Nam Kỳ, nhưng tất cả những cuộc tra tấn dã man đều không làm lay chuyển được ý chí cách mạng của đồng chí Trần Phú. Tuy sống trong tù ngục của thực dân Pháp, đồng chí Trần Phú và các chiến sĩ cộng sản Đông Dương vẫn hoạt động bí mật, tìm mọi cách liên lạc với tổ chức của ta ở bên ngoài, thông tin cho nhau biết âm mưu của địch để có biện pháp đối phó.

Sống nơi tù ngục bị đọa đày, tra tấn cực hình, làm cho sức khỏe của Trần Phú ngày càng giảm sút, bệnh tật mỗi ngày nặng thêm. Đến tháng 8-1931, sức khỏe của đồng chí bị suy sụp, cai ngục đành phải đưa tới nhà thương Chợ Quán để khám bệnh. Lúc này, bệnh lao của đồng chí đã rất nguy kịch. Trần Phú trút hơi thở cuối cùng vào sáng 6-9-1931, khi mới 27 tuổi. Trước khi nhắm mắt, Tổng Bí thư Trần Phú vẫn dặn lại các đồng chí và nhân dân: “Hãy giữ vững chí khí chiến đấu!”.

Sự nghiệp của Tổng Bí thư Trần Phú là sự nghiệp cách mạng cao cả. Hoạt động cách mạng tuy chỉ trong một thời gian ngắn, nhưng đồng chí Trần Phú sớm trở thành người học trò xuất sắc của lãnh tụ Hồ Chí Minh và có những cống hiến to lớn cho Đảng, cho dân tộc và cho sự nghiệp cách mạng Đông Dương.

Trong cuộc đời hoạt động của mình, đồng chí Trần Phú luôn nêu cao phẩm chất đạo đức cách mạng trong sáng, biểu hiện rõ nhất ở lòng trung thành vô hạn với sự nghiệp của Đảng và sự nghiệp giải phóng dân tộc, ở tình thương yêu sâu sắc với nhân dân lao động. Trong mọi hoạt động, đồng chí luôn gắn bó keo sơn với quần chúng, tin tưởng vào sự nghiệp cách mạng của quần chúng.

“Hãy giữ vững chí khí chiến đấu!”. Tinh thần của Tổng Bí thư Trần Phú vẫn sống mãi. Tên tuổi, sự nghiệp cách mạng của đồng chí mãi khắc ghi trong những trang sử vẻ vang của Đảng và dân tộc Việt Nam!

Nguồn: <https://www.qdnd.vn/>

KỶ NIỆM 207 NĂM NGÀY SINH CÁC-MÁC (05/5/1818 – 05/5/2025)

Cuộc đời và những cống hiến của nhà tư tưởng vĩ đại Các Mác

Các Mác là một trong những nhà tư tưởng vĩ đại trên thế giới. Cuộc đời và sự nghiệp của ông có nhiều thăng trầm và cũng đầy gian khổ. Những tư tưởng của ông góp phần làm thay đổi tư duy của một bộ phận những dân tộc chịu áp bức, từ đó giúp họ đứng lên giành lại độc lập và thoát ra cảnh lầm than.

Các Mác sinh ngày 5/5/1818, trong một gia đình trung lưu ở thành phố Rhineland, Trier – Đức. Ở tuổi 17, Mác tiếp thu nền giáo dục cổ điển và ông học tập một năm tại khoa luật thuộc Đại học Bonn. Năm 18 tuổi ông và bà Jenny von

Westphalen (1814 - 1881) đính hôn. Ông bắt đầu chịu ảnh hưởng bởi triết lý của G.W.F Hegel mà sau đó chi phối phong trào Chủ nghĩa duy tâm Đức.

Sau khi hoàn thành luận án tiến sỹ, ông chuyển sang báo chí và bắt đầu cộng tác với tờ Rheinische Zeitung. Ông nhanh chóng trở thành chủ bút, nhưng sau đó bị các nhà chức trách cho đóng cửa tờ báo vào tháng 5/1843 và Các Mác chuyển về lại Paris.

Khi ở Paris ông đã phát triển hiệp hội lâu dài với Ph. Ăngghen, và đặt ra những suy luận về chủ nghĩa cộng sản mà ngày nay được biết đến cái được gọi là Các bản thảo ở Paris. Sau khi bị trục xuất khỏi Pháp, ông chuyển đến Brussels và ghi chép lại những tư tưởng triết học phát triển trong Luận cương về Feuerbach.

Vào năm 1846, Các Mác đã cùng Ăngghen viết Hệ tư tưởng Đức, đây là văn bản đặt nền móng cho Tuyên ngôn Đảng Cộng sản. Quay lại Pháp, ông bắt đầu làm việc cho một loạt các tờ rơi về Đấu tranh giai cấp ở Pháp và trong thời điểm này, năm 1848, ông cùng Ăngghen xuất bản Tuyên ngôn Đảng Cộng sản.

Sau khi chuyển đến London năm 1849, Các Mác đã cống hiến nhiều năm nỗ lực cho tác phẩm chính là Tư bản - một tác phẩm về kinh tế chính trị quan trọng của Các Mác được viết bằng tiếng Đức. Cuốn sách là sự phân tích về chủ nghĩa tư bản, về phương thức sản xuất và quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa.

Với khẩu hiệu là "Công nhân của thế giới đoàn kết" là lời kêu gọi tập hợp cho phong trào cách mạng Bolshevik của Nga và cuộc cách mạng năm 1949 của Trung Quốc; và vận động của Các Mác "Mỗi người làm theo năng lực và hưởng theo nhu cầu" đã trở thành nguồn cổ vũ cho các Đảng cộng sản trên khắp thế giới.

Trước Chiến tranh thế giới thứ I, các tác phẩm của Các Mác làm nổi lên một số phản hồi tích cực từ bên ngoài Đông Âu. Sự hỗ trợ nhiệt tình từ Lênin là nhân tố chủ chốt ảnh hưởng đến những cuộc cách mạng ở Nga, và một phần hệ tư tưởng chính thống của Liên Xô được hưởng theo bởi ảnh hưởng thời kỳ hậu chiến. Năm 1920, Tổ chức Frankfurt, một tổ chức của các trí thức đã họp lại nhằm thảo luận và phổ biến chủ nghĩa Mác, sau đó họ được sự tham gia của nhà triết học Mỹ Herbert Marcuse.

Chủ nghĩa Mác đã trở thành một lực lượng chủ chốt trong giới trí thức Tây Âu và những nước nói tiếng Anh trong những năm 1930, ảnh hưởng trí tuệ của chủ nghĩa Mác đạt đỉnh điểm vào những năm 1970, nhưng sau đó bị từ chối. Những di sản trí tuệ còn sót lại của Mác bị giới hạn trong các nguyên lý của triết học.

Di sản Các Mác để lại cho đời rất nhiều. Chủ nghĩa Mác đã trở thành hệ tư tưởng chính thống của các quốc gia, khi đó, là đỉnh điểm của họ, cái được xem như cuộc đua sinh tồn thứ 3. Những lý luận của ông cũng đã ảnh hưởng đến sự xuất hiện của các phong trào dân chủ xã hội chủ nghĩa mà trước đây đã từng không chấp nhận, hoặc cảm đoán không xem chủ nghĩa Mác như là một hệ tư tưởng của họ.

Một số tác phẩm của ông đặc biệt là Tuyên ngôn Cộng sản quen thuộc với hàng triệu nhà hoạt động chính trị trên toàn thế giới, đây cũng chính là nhân tố chính trong việc áp dụng các hình thức của Chủ nghĩa Cộng sản bởi Liên Xô, và tiếp theo là các chính phủ Cuba, Venezuela, Bolivia, Nicaragua, và các quốc gia khác.

Trong suốt những năm sau của cuộc đời cho đến khi ông qua đời vào năm 1883, Các Mác là một người ủng hộ tích cực của Liên đoàn Cộng sản, mà sau này trở thành Quốc tế Cộng sản.

**KỶ NIỆM 84 NĂM THÀNH LẬP ĐỘI THIẾU NIÊN TIỀN PHONG HỒ CHÍ MINH
(15/5/1941 – 15/5/2025)**

LỊCH SỬ RA ĐỜI ĐỘI THIẾU NIÊN TIỀN PHONG HỒ CHÍ MINH

Ngày 03/02/1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đảm đương sứ mệnh cao cả lãnh đạo giai cấp công nhân và toàn thể nhân dân Việt Nam đấu tranh giành giải phóng dân tộc và giai cấp. Từ khi thành lập, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn luôn chú ý đến lực lượng thanh thiếu nhi, phong trào thanh thiếu nhi nước ta ngày càng phát triển mạnh mẽ. Từ đó, tổ chức Đội từng bước được hình thành. Tháng 10/1930, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ nhất đã đề cập đến việc tập hợp thiếu nhi vào các tổ chức thiếu niên cách mạng, Hồng nhi đoàn... và giao cho Đoàn thanh niên phụ trách.

Và chỉ một năm sau ngày thành lập, Đảng đã thấy rõ tầm quan trọng của việc thành lập tổ chức Đoàn, ngày 26/3/1931, Hội nghị lần thứ 2 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã ra Nghị quyết thành lập tổ chức Đoàn Thanh niên. Tiếp theo sau đó, tại Hội nghị lần thứ 8 của Trung ương Đảng vào tháng 5/1941, Trung ương Đảng đã ra quyết định thành lập Mặt trận Việt Minh để đoàn kết các lực lượng đánh Tây, đuổi Nhật, giành độc lập tự do cho dân tộc Việt Nam. Ngay sau đó, ngày 15/5/1941 tại thôn Nà Mạ, xã Trường Hà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng, Hội Nhi đồng Cứu quốc (nay là Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh) được thành lập và được gia nhập Mặt trận Việt Minh, hoạt động theo điều lệ của Mặt trận Việt Minh với nội dung “*Dự bị đánh Tây, đánh Nhật làm cho Việt Nam hoàn toàn độc lập*”.

Ngày đầu tiên thành lập, Đội có 5 đội viên là Nông Văn Dền (bí danh là Kim Đồng) được bầu làm đội trưởng, Nông Văn Thàn (bí danh là Cao Sơn), Lý Văn Tịnh (bí danh là Thanh Minh), Lý Thị Ni (bí danh là Thủy Tiên) và Lý Thị Xậu (bí danh là Thanh Thủy).

Đội TNTP Hồ Chí Minh thành lập là nhu cầu tất yếu của lịch sử đất nước, bởi lịch sử Đội TNTP Hồ Chí Minh và phong trào thiếu nhi Việt Nam là bộ phận trong lịch sử dân tộc, lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, lịch sử Đoàn TNCS Hồ Chí Minh. Đội là tổ chức của thiếu nhi Việt Nam do Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam sáng lập, được Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh phụ trách, ra đời nhằm tập hợp thiếu nhi vào một tổ chức thống nhất từ Trung ương đến địa phương dưới sự hướng dẫn, phụ trách của Đoàn thanh niên, giáo dục các em theo tinh thần cách mạng và coi các em là một lực lượng cách mạng. Đội luôn là tổ chức nòng cốt trong các phong trào thiếu nhi, là lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường, là lực lượng dự bị của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

1. Tên gọi của tổ chức Đội qua các thời kỳ lịch sử

Từ ngày thành lập đến nay, Đội đã đổi tên cho phù hợp với yêu cầu của từng giai đoạn cách mạng và nguyện vọng của thiếu niên, nhi đồng, cụ thể như:

- Năm 1941: Hội Nhi đồng Cứu quốc (sau đó đổi là Đội Thiếu nhi Cứu quốc).

- Tháng 3/1951: Đội Thiếu nhi tháng Tám.
- Ngày 4/11/1956: Đội Thiếu niên Tiền phong Việt Nam.
- Năm 1970 - nay: Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh.

2. Tổ chức Đội TNTP Hồ Chí Minh qua 83 năm xây dựng và trưởng thành

Sau ngày thành lập, vâng theo lời Bác dạy, cùng cha anh làm cách mạng, Đội thiếu nhi cứu quốc được thành lập ở khắp các địa phương trong cả nước. Bên cạnh việc tập hợp, giáo dục thiếu niên nhi đồng, các Đội Thiếu nhi Cứu quốc đã tham gia cách mạng góp phần vào thắng lợi của cách mạng Tháng Tám 1945. Các đội viên, thiếu nhi tích cực tham gia hoạt động cách mạng như làm liên lạc, trinh sát, bảo vệ trật tự trị an, bảo vệ xóm làng, tham gia lao động tiết kiệm, xoá mù chữ... đã lập công xuất sắc như Đội thiếu niên du kích Đình Bảng, Đội thiếu nhi Bát Sắt (Hà Nội), Đội Thiếu nhi Thành Huế, Đội Thiếu nhi Đồng Tháp Mười... nhiều đội viên thiếu nhi anh hùng xuất hiện như Kim Đồng, Dương Văn Nội, Phạm Ngọc Đa, Vừ A Dính... của thời kỳ chống Pháp đã trở thành những gương sáng cho các thế hệ thiếu nhi Việt Nam noi theo, làm sáng ngời trang sử của Đội Thiếu niên tiền phong.

Suốt 2 cuộc kháng chiến trường kỳ của dân tộc, lớp lớp thiếu nhi Việt Nam ở hai miền Nam, Bắc đã góp phần nhỏ bé của mình vào sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc như: Phong trào Trần Quốc Toản do Bác Hồ phát động năm 1948, đến nay, công tác Trần Quốc Toản đã trở thành phong trào truyền thống của Đội ngày càng phát triển và có ý nghĩa xã hội rộng lớn; phong trào “*Vì miền Nam ruột thịt*”, “*Việc nhỏ, chí lớn, chống Mỹ cứu nước*”, “*Làm nghìn việc tốt thực hiện 5 Điều Bác Hồ dạy*”, đã có nhiều tập thể Đội và cá nhân đội viên giành danh hiệu “*Cháu ngoan Bác Hồ*”, nhiều đội viên thiếu niên tiền phong đã trở thành dũng sĩ diệt Mỹ, diệt nguy, các anh hùng thiếu nhi quên thân mình hy sinh vì sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc, xây dựng xóm làng như Trần Văn Thọ, Nguyễn Bá Ngọc, Kopa Kolong, Trần Văn Uẩn...

Vâng lời Bác dạy:

“Tuổi nhỏ làm việc nhỏ

Tùy theo sức của mình

Để tham gia kháng chiến

Đội viên thiếu niên tiền phong và thiếu nhi Việt Nam đã không ngừng tu dưỡng và rèn luyện, tích cực xây dựng tổ chức Đội, góp sức nhỏ bé của mình vào sự nghiệp cách mạng chung. Suốt những năm qua, các phong trào và hoạt động của Đội luôn gắn liền với sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, gắn liền với mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Đội đã tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với lứa tuổi theo nguyên tắc tự nguyện, tự quản, dưới sự hướng dẫn của các anh chị phụ trách, tạo cho thiếu niên nhi đồng biết vượt khó để học tập tốt, rèn luyện tốt, phấn đấu trở thành con ngoan, trò giỏi, đội viên tốt, Cháu

ngoan Bác Hồ, mai này trở thành người công dân mới, góp phần xây dựng Tổ quốc Việt Nam giàu đẹp.

Phong trào “*Kế hoạch nhỏ*” (1958) để lao động, tiết kiệm làm ra của cải vật chất như xây dựng Nhà máy nhựa Thiếu niên Tiên phong (1959 đi vào hoạt động), Đoàn tàu lửa chạy trên đường sắt Thống Nhất (1979), Khách sạn Khăn quàng đỏ (1987)... và hàng nghìn công trình khác ở các địa phương đã tạo nên những cơ sở vật chất văn hóa cho thiếu nhi và xã hội. Phong trào xây dựng Hợp tác xã Măng non, lập các quỹ “*Vì bạn nghèo*”, “*Hỗ trợ tài năng trẻ*”, quỹ Vừ A Dính, Đêrêmon, Giải thưởng Kim Đồng... đã thu hút hàng tỷ đồng nhằm giúp đỡ hàng triệu bạn có hoàn cảnh khó khăn có thêm điều kiện sinh hoạt và học tập, hoà nhập với cộng đồng. Các phong trào “*Nói lời hay, làm việc tốt, phấn đấu trở thành con ngoan, trò giỏi, đội viên tốt, Cháu ngoan Bác Hồ*”; phong trào “*Hành quân theo bước chân những người anh hùng*”, “*Về với cội nguồn*”, “*Vì điểm tựa tiền tiêu*”, “*Áo lụa tặng bà*”, “*Địa chỉ nghĩa tình*”... đã thu hút hàng triệu em tham gia. Thông qua các hoạt động đó, các em được tự rèn luyện và được giáo dục những truyền thống cách mạng, những phẩm chất tốt đẹp của dân tộc Việt Nam. Để giúp Đoàn TNCS Hồ Chí Minh phụ trách Đội TNTP Hồ Chí Minh, ngày 19/1/1981, Ban Bí thư Trung ương Đoàn ra quyết định số 02 về việc thành lập Hội đồng phụ trách Đội TNTP Hồ Chí Minh và Đội nhi đồng Hồ Chí Minh khóa I (nay là Hội đồng Trung ương Đội Thiếu niên Tiên phong Hồ Chí Minh, gọi tắt là Hội đồng Đội Trung ương). Hội đồng Đội đã được thành lập, là cơ quan đại diện cho tổ chức Đội với 4 cấp: Trung ương, tỉnh, huyện, xã. Hội đồng Đội TNTP Hồ Chí Minh là đơn vị do Ban Chấp hành Đoàn TNCS Hồ Chí Minh cùng cấp thành lập theo nhiệm kỳ Đại hội Đoàn các cấp, các thành viên Hội đồng Đội là các đại diện liên ngành của Đoàn thanh niên với các ban, ngành liên quan đến công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục thiếu niên, nhi đồng. Ở cấp Trung ương, Ban Bí thư Trung ương Đoàn phân công một đồng chí Bí thư Trung ương Đoàn làm Chủ tịch Hội đồng Đội Trung ương. Từ đó đến nay, đã trải qua 8 khóa Hội đồng Đội Trung ương, theo đó các đồng chí giữ cương vị Chủ tịch Hội đồng Đội Trung ương gồm: Khóa I - đồng chí Lê Thanh Đạo; khóa II - đồng chí Phùng Ngọc Hùng; khóa III - đồng chí Phạm Phương Thảo, đồng chí Hoàng Bình Quân; khóa IV - đồng chí Đào Ngọc Dung; khóa V - đồng chí Nguyễn Lam; khóa VI - đồng chí Nguyễn Thị Hà; khóa VII - đồng chí Nguyễn Long Hải; khóa VIII - đồng chí Nguyễn Ngọc Lương. Trước sự phát triển vượt bậc về khoa học công nghệ và sự vươn mình đột phá vào quá trình hội nhập kinh tế quốc tế của đất nước, Đội Thiếu niên Tiên phong Hồ Chí Minh đã có những bước phát triển mới với hơn 8,2 triệu đội viên, hơn 4,1 triệu thiếu niên và hơn 4,6 triệu nhi đồng; hơn 24.200 tổng phụ trách trong các trường học, cán bộ phụ trách thiếu nhi ở địa bàn dân cư (tính đến tháng 12/2020); hàng ngàn cán bộ chuyên trách và đội ngũ công tác viên hoạt động trong các cơ sở Đội, Nhà thiếu nhi, đang ngày đêm miệt mài chăm lo cho sự phát triển của thế hệ măng non đất nước.

Trong những năm gần đây, Đảng, Nhà nước, các cấp, các ngành tiếp tục dành sự quan tâm đặc biệt cho thiếu niên, nhi đồng và công tác trẻ em. Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành Chỉ thị số 42-CT/TW về “*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thế hệ trẻ giai đoạn 2015 - 2030*”; Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “*Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh niên, thiếu niên*

và nhi đồng giai đoạn 2015 - 2020”; Kỳ họp thứ 11, Quốc hội khóa XIII thông qua Luật Trẻ em, trong đó có nhiều quy định, chế tài cụ thể để bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em; đặc biệt[A1], Luật quy định Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh là tổ chức đại diện tiếng nói, nguyện vọng của trẻ em... Cùng với những chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước, Nghị quyết Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ XI về phụ trách Đội TNTP Hồ Chí Minh, chăm sóc, giáo dục thiếu niên nhi đồng, đẩy mạnh cuộc vận động “*Vì đàn em thân yêu*” cùng Kết luận số 75-KL/TWĐTN-CTTN ngày 14/9/2018 của Ban Thường vụ Trung ương Đoàn về “*Nâng cao vai trò của Đoàn trong bảo vệ, chăm sóc, giáo dục thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2018 - 2022*” đã thổi không khí và sức sống mới cho các hoạt động của Đội và phong trào thiếu nhi. Đưa tinh thần Nghị quyết vào thực tiễn phong trào, công tác xây dựng Đội trong những năm gần đây đã có nhiều chuyển biến tích cực: Đội ngũ phụ trách thiếu nhi, cán bộ Đội được tăng cường, chất lượng nội dung sinh hoạt Sao nhi đồng được cải tiến, nội dung sinh hoạt Đội được đổi mới từng bước phù hợp với nhu cầu của thiếu nhi. Hoạt động Đội trong nhà trường từng bước được củng cố và nâng cao, hoạt động thiếu nhi ở địa bàn dân cư được đẩy mạnh và nhân rộng, công tác Sao nhi đồng có những bước phát triển, công tác bồi dưỡng đội viên lớn lên Đoàn có nhiều chuyển biến tích cực. Nhiều phong trào, hoạt động mới đã tạo ra hiệu quả xã hội thiết thực của thiếu nhi tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ XI, tổ chức Đoàn, Đội các cấp đã tập trung thực hiện 02 chỉ tiêu “*Hỗ trợ 1,5 triệu thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn*” và “*Xây dựng mới tại mỗi xã, phường, thị trấn ít nhất 01 điểm sinh hoạt, vui chơi cho thanh thiếu nhi*”. Qua 04 năm triển khai thực hiện, cả nước đã xây dựng mới được 7.436 điểm vui chơi mới cho thiếu nhi tại các xã, phường, thị trấn; hỗ trợ được hơn 2,8 triệu thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn dưới nhiều hình thức: hỗ trợ học bổng; các điều kiện sinh hoạt, học tập; quan tâm tới công tác hỗ trợ dài hạn cho các em thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn... với tổng mức kinh phí gần 1.106 tỷ đồng. Trong đó, nhiều đơn vị đã có cách làm sáng tạo, hiệu quả, như: tận dụng vật dụng tái chế để thiết kế sân chơi cho thiếu nhi, hay tổ chức các sân chơi lưu động, sân chơi văn hóa, dân gian...

Nhằm phát huy quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề liên quan đến trẻ em, thực hiện Quyết định 1235/QĐ-TTg ngày 03/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chương trình thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em về các vấn đề liên quan đến trẻ em giai đoạn 2016 - 2020, Trung ương Đoàn đã chỉ đạo Hội đồng Đội Trung ương triển khai thí điểm mô hình “*Hội đồng trẻ em*” giai đoạn 2017 - 2020. Sau hơn 03 năm triển khai, từ 05 mô hình thí điểm, đến nay, toàn quốc đã xây dựng được 14 mô hình Hội đồng trẻ em cấp tỉnh; 17 mô hình Hội đồng trẻ em cấp huyện tại 17 tỉnh, thành phố. Qua theo dõi, nắm bắt, Hội đồng trẻ em các tỉnh, thành phố đã phát huy hiệu quả hoạt động mô hình “*Hội đồng trẻ em*” cấp tỉnh, duy trì tốt việc tổ chức các kỳ họp định kỳ hằng năm. Bên cạnh đó, các tỉnh, thành phố tiếp tục nâng cao hiệu quả của 35.118 câu lạc bộ Quyền trẻ em trong các liên đội, trên địa bàn dân cư và trong hệ thống Cung, Nhà Thiếu nhi, Trung tâm hoạt động Thanh thiếu nhi.

Phong trào “*Thiếu nhi Việt Nam thi đua thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy*” tiếp tục là sợi chỉ đỏ xuyên suốt trong các hoạt động của tổ chức Đội và thiếu niên, nhi đồng, thể hiện lòng biết ơn vô hạn của thiếu nhi Việt Nam với vị lãnh tụ, người cha già muôn vàn kính yêu của dân tộc, tạo môi trường học tập và rèn luyện, góp

phần bồi dưỡng hình thành cho các em những giá trị phẩm chất tốt đẹp của người công dân mới xã hội chủ nghĩa. Trong giai đoạn mới, phong trào được triển khai theo hướng cụ thể với từng năm học, trong đó, mỗi năm học, tổ chức Đội hướng dẫn, giúp đỡ các em thiếu nhi rèn luyện tập trung vào một nội dung trong lời dạy của Bác. Chương trình công tác Đội và phong trào thiếu nhi các năm học được Hội đồng Đội Trung ương xây dựng, cụ thể hóa theo 5 điều Bác Hồ dạy gồm: *Tạo môi trường cho thiếu nhi thực hiện lời dạy “Yêu Tổ quốc, yêu đồng bào”*; *tạo môi trường cho thiếu nhi thực hiện lời dạy “Học tập tốt, lao động tốt”*; *tạo môi trường cho thiếu nhi thực hiện lời dạy “Đoàn kết tốt, kỷ luật tốt”*; *tạo môi trường cho thiếu nhi thực hiện lời dạy “Giữ gìn vệ sinh thật tốt”*; *tạo môi trường cho thiếu nhi thực hiện lời dạy “Khiêm tốn, thật thà, dũng cảm”*.

Đại hội Cháu ngoan Bác Hồ các cấp nhằm biểu dương những thiếu nhi có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong học tập, rèn luyện, thi đua làm theo 5 điều Bác Hồ dạy thiếu niên, nhi đồng và cũng là dịp thể hiện sự quan tâm chăm lo của Đảng, Chính phủ, các cấp, các ngành và toàn xã hội đối với thế hệ măng non của đất nước. Qua đó, hàng triệu thiếu nhi tiêu biểu đã được tuyên dương tại các kỳ Đại hội Cháu ngoan Bác Hồ các cấp và Đại hội Cháu ngoan Bác Hồ toàn quốc. Trải qua 9 kỳ Đại hội Cháu ngoan Bác Hồ toàn quốc đã có 2.614 thiếu nhi được tuyên dương là Cháu ngoan Bác Hồ cấp toàn quốc; riêng giai đoạn 2015 - 2020, đã có gần 25 triệu cháu ngoan Bác Hồ các cấp được tuyên dương tại Đại hội các cấp. Kế thừa và phát triển, qua 63 năm triển khai thực hiện, phong trào “*Kế hoạch nhỏ*” được điều chỉnh cho phù hợp tình hình thực tiễn với nhiều nội dung, hình thức mới phong phú, đa dạng như: tăng gia chăn nuôi, sản xuất, tiết kiệm và thu nhặt phế liệu, giấy vụn các loại... các mô hình hay, hiệu quả tiếp tục được duy trì như “*Vườn rau của em*”, “*Đàn gà Khăn quàng đỏ*”, “*Xe đạp giúp bạn đến trường*”, “*Một triệu cuốn vở giúp bạn đến trường*”, “*Nuôi heo đất giúp bạn đến trường*”, “*Ngôi nhà khăn quàng đỏ*”, “*Lớp học bán trú*”... góp phần giáo dục thiếu nhi về ý thức tiết kiệm, bảo vệ môi trường và tinh thần đoàn kết, tương thân, tương ái, sẻ chia cùng cộng đồng.

Chương trình “*Thắp sáng ước mơ thiếu nhi Việt Nam*” đã để lại nhiều ấn tượng tốt đẹp trong đội viên, thiếu niên nhi đồng và các tầng lớp nhân dân, góp phần cổ vũ các em xây dựng niềm tin, ước mơ hoài bão, vượt khó vươn lên trong cuộc sống, xứng đáng là con ngoan, trò giỏi, đội viên tốt, cháu ngoan Bác Hồ. Vâng lời Bác Hồ dạy, phát huy truyền thống “*Tuổi nhỏ làm việc nhỏ*” các thế hệ thiếu nhi đã tích cực tham gia phong trào “*Nghìn việc tốt*” và đã xuất hiện những tấm gương thiếu nhi tiêu biểu, những tập thể điển hình với nhiều chiến công và thành tích vượt bậc trên tất cả các mặt học tập, rèn luyện và tham gia các hoạt động xã hội như: Dũng cảm cứu bạn, giúp đỡ gia đình, chăm sóc ông bà, cha mẹ; những nhà tin học nhỏ tuổi, những huy chương vàng trên lĩnh vực thể thao... Trong giai đoạn mới, phong trào tiếp tục được các cấp bộ Đội triển khai với các hình thức đa dạng như: tổ chức các buổi sinh hoạt liên đội dưới cờ với chủ đề “*Mỗi tuần một câu chuyện đẹp, một cuốn sách hay, một tấm gương sáng*”; tổ chức sinh hoạt chuyên đề “*Nói lời hay, làm việc tốt*” góp phần định hướng những giá trị tốt đẹp cho thiếu nhi...

Cuộc vận động “*Vì đàn em thân yêu*” được đẩy mạnh đã tạo ra những kết quả tích cực với hàng ngàn điểm sinh hoạt, vui chơi cho thiếu nhi, các lớp học tình thương, các buổi ôn luyện văn hoá, sinh hoạt văn nghệ, thể dục, thể thao, chăm sóc

sức khỏe, khám chữa bệnh, phát thuốc miễn phí, tặng quà cho trẻ em; huy động nguồn lực sửa chữa, nâng cấp, xây mới trường học, điểm vui chơi; đầu tư trang thiết bị, phương tiện phục vụ hoạt động thiếu nhi, đặc biệt vào các dịp cao điểm như: Tháng hành động vì trẻ em, Ngày quốc tế thiếu nhi 01/6, chương trình “*Đêm hội trăng rằm*” nhân dịp Tết Trung thu, Tết nguyên đán... đã mang lại niềm vui, điều kiện sinh hoạt, ánh sáng tri thức đến với học sinh thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn.

Các chương trình, hoạt động giáo dục ý thức bảo vệ môi trường, về nước sạch, ý thức tiết kiệm, giáo dục giới tính, giáo dục sức khỏe sinh sản, giáo dục kỹ năng sống, phòng chống các tệ nạn xã hội, giao lưu, hội nhập quốc tế, định hướng cho thiếu nhi tham gia các trò chơi trực tuyến, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo có ý nghĩa giáo dục, lành mạnh, tránh xa các trò chơi độc hại, có yếu tố bạo lực, phản văn hóa được phát huy, cụ thể: Chương trình “*Mizuiku - Em yêu nước sạch*”, “*Ngày hội sắc màu*”, “*Uơm mầm xanh*”, “*Giờ ra chơi trải nghiệm sáng tạo*”, Trại sáng tác thơ văn tuổi học trò và trao giải thưởng “*Cây bút tuổi hồng*”, cuộc thi “*Đọc sách vì tương lai*”, cuộc thi “*Em yêu khoa học - Tài năng công nghệ nhí*”, sân chơi “*Tài năng Anh ngữ Việt Nam*”, chương trình “*Thiếu nhi Việt Nam - Vươn ra thế giới*”, “*Học kỳ trong quân đội*”, “*Học kỳ Công an*”; trại hè “*Trải nghiệm để trưởng thành*”, ...

Nguồn: <https://thieunhivietnam.vn>

KỶ NIỆM 135 NĂM NGÀY SINH CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH (19/5/1890 – 19/5/2025)

Tiểu sử Chủ tịch Hồ Chí Minh

Chủ tịch Hồ Chí Minh (tên lúc nhỏ là Nguyễn Sinh Cung, tên khi đi học là Nguyễn Tất Thành, trong nhiều năm hoạt động cách mạng trước đây lấy tên là Nguyễn Ái Quốc), sinh ngày 19-5-1890 ở làng Kim Liên, xã Nam Liên (nay là xã Kim Liên), huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An và mất ngày 2-9-1969 tại Hà Nội.

Người sinh ra trong một gia đình: Bố là một nhà nho yêu nước, nguồn gốc nông dân; mẹ là nông dân; chị và anh đều tham gia chống Pháp và bị tù đày.

Ngày 5-6-1911, Người ra nước ngoài, làm nhiều nghề, tham gia cuộc vận động cách mạng của nhân dân nhiều nước, đồng thời không ngừng đấu tranh cho độc lập, tự do của dân tộc mình. Chủ tịch Hồ Chí Minh là người Việt Nam đầu tiên ủng hộ Cách mạng Tháng Mười Nga vĩ đại và tìm thấy ở chủ nghĩa Mác-Lênin con đường giải phóng của giai cấp công nhân và nhân dân các nước thuộc địa. Năm 1920, Người tham gia thành lập Đảng Cộng sản Pháp tại Đại hội Tua. Năm 1921, người tham gia thành lập Hội Liên hiệp các dân tộc thuộc địa Pháp; xuất bản tờ báo Người cùng khổ ở Pháp (1922). Năm 1923, Người được bầu vào Ban Chấp

hành Quốc tế Nông dân. Năm 1924, Người tham dự Đại hội lần thứ V của Quốc tế Cộng sản và được chỉ định là Ủy viên thường trực Bộ Phương Đông, trực tiếp phụ trách Cục Phương Nam. Năm 1925, Người tham gia thành lập Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức châu Á, Xuất bản hai cuốn sách nổi tiếng: Bản án chế độ thực dân Pháp (1925) và Đường cách mệnh (1927).

Năm 1925, Người thành lập Việt Nam thanh niên Cách mạng đồng chí Hội ở Quảng Châu (Trung Quốc) và tổ chức "Cộng sản đoàn" làm nòng cốt cho Hội đó, đào tạo cán bộ Cộng sản để lãnh đạo Hội và truyền bá chủ nghĩa Mác-Lênin vào Việt Nam.

Ngày 3-2-1930, Người chủ tọa Hội nghị thành lập Đảng họp tại Cửu Long (gần Hương Cảng). Hội nghị đã thông qua Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt, Điều lệ Đảng do chính Người soạn thảo. Người ra lời kêu gọi nhân dịp thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (sau đổi là Đảng Cộng sản Đông Dương, rồi Đảng Lao động Việt Nam và nay là Đảng Cộng sản Việt Nam).

Từ năm 1930 đến 1940, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp tục hoạt động cho sự nghiệp giải phóng của dân tộc Việt Nam của các dân tộc bị áp bức khác trong những điều kiện vô cùng gian khổ và khó khăn.

Năm 1941, Người về nước, triệu tập Hội nghị lần thứ 8 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương, quyết định đường lối cứu nước, thành lập Việt Nam độc lập đồng minh Hội (Việt Minh), tổ chức lực lượng vũ trang giải phóng, chính sách căn cứ địa, lãnh đạo nhân dân khởi nghĩa từng phần và chuẩn bị tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước.

Sau Cách mạng Tháng Tám (1945) thắng lợi, ngày 2-9-1945, tại Quảng trường Ba Đình, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn Độc lập tuyên bố thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa; tổ chức Tổng tuyển cử tự do trong cả nước, bầu Quốc hội và thông qua Hiến pháp dân chủ đầu tiên của Việt Nam. Quốc hội khóa I đã bầu Người làm Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (1946).

Cùng với Trung ương Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh đạo toàn Đảng, toàn quân, toàn dân Việt Nam phá tan âm mưu của đế quốc, giữ vững và củng cố chính quyền cách mạng.

Ngày 19-12-1946, người kêu gọi cả nước kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, bảo vệ độc lập, tự do của Tổ quốc, bảo vệ và phát triển những thành quả của Cách mạng Tháng Tám.

Tại Đại hội lần thứ II của Đảng (1951), Người được bầu làm Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh, cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam chống thực dân Pháp xâm lược đã giành được thắng lợi to lớn, kết thúc bằng chiến thắng vĩ đại Điện Biên Phủ (1954).

Sau khi miền Bắc được hoàn toàn giải phóng (1955) Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đề ra hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam là tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc,

đồng thời đấu tranh giải phóng miền Nam, thực hiện thống nhất nước nhà, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước.

Đại hội lần thứ III của Đảng (1960) đã nhất trí bầu lại Chủ tịch Hồ Chí Minh làm Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam. Quốc hội khóa II, khóa III đã bầu Người làm Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Cùng với Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh đạo cuộc kháng chiến vĩ đại của nhân dân Việt Nam chống chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ; lãnh đạo sự nghiệp cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin vào điều kiện cụ thể của Việt Nam, đề ra đường lối đúng đắn đưa cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Người sáng lập ra Đảng Mác-xít-Lênin ở Việt Nam, sáng lập ra Mặt trận dân tộc thống nhất Việt Nam, sáng lập ra các lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam và sáng lập ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, góp phần tăng cường đoàn kết quốc tế. Người là tấm gương sáng của tinh thần tập thể, ý thức tổ chức và đạo đức cách mạng.

Chủ tịch Hồ Chí Minh là người thầy vĩ đại của cách mạng Việt Nam, lãnh tụ kính yêu của giai cấp công nhân và của cả dân tộc Việt Nam, một chiến sĩ xuất sắc, một nhà hoạt động lỗi lạc của phong trào cộng sản quốc tế và phong trào giải phóng dân tộc.

Nguồn: Chính phủ Việt Nam 1945-1998, NXB. Chính trị Quốc gia, 1999

III. CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT

Chính sách mới có hiệu lực tháng 5/2025 gồm nhiều chính sách liên quan đến giáo dục, cán bộ, công chức, viên chức...

TỪ 05/5/2025, BỎ PHƯƠNG THỨC XÉT TUYỂN SỚM TRONG TUYỂN SINH ĐẠI HỌC

Đây là nội dung đáng chú ý tại Thông tư 06/2025/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non.

Theo đó, điểm c khoản 2 Điều 2 Thông tư 06/2025/TT-BGDĐT đã bãi bỏ cụm từ “kế hoạch xét tuyển sớm” tại khoản 2 Điều 16 Thông tư 08/2022/TT-BGDĐT.

Như vậy từ 05/5/2025, căn cứ kế hoạch chung, cơ sở đào tạo xây dựng kế hoạch xét tuyển thẳng đối với một số phương thức tuyển sinh riêng và kế hoạch xét tuyển các đợt bổ sung (nếu có).



“

Từ 05/5/2025, căn cứ kế hoạch chung, cơ sở đào tạo xây dựng kế hoạch xét tuyển thẳng đối với một số phương thức tuyển sinh riêng và kế hoạch xét tuyển các đợt bổ sung (nếu có).

LUATVIETNAM

CHÍNH SÁCH MỚI

Trong khi đó, theo quy định hiện hành, căn cứ kế hoạch chung, cơ sở đào tạo xây dựng kế hoạch xét tuyển thẳng, kế hoạch xét tuyển sớm đối với một số phương thức tuyển sinh riêng và kế hoạch xét tuyển các đợt bổ sung (nếu có).

THÍ SINH THI CÔNG CHỨC KHÔNG ĐƯỢC ĐẾN MUỘN QUÁ 10 PHÚT TỪ 01/5/2025

Nội quy và Quy chế tuyển dụng, nâng ngạch, xét thăng hạng công chức, viên chức được Bộ Nội vụ ban hành tại Thông tư 001/2025/TT-BNV.

Theo đó, Thông tư 001/2025/TT-BNV điều chỉnh rút ngắn thời gian thí sinh có thể đến muộn để tham gia kỳ thi mà không bị loại khỏi vòng tuyển dụng. Thí sinh chỉ được phép đến muộn tối đa 05 phút đối với bài thi dưới 60 phút và tối đa 10 phút đối với bài thi từ 60 phút trở lên. Nếu thí sinh đến muộn quá thời gian này, họ sẽ không được phép tham gia thi.



“

Thí sinh chỉ được phép đến muộn tối đa 05 phút đối với bài thi dưới 60 phút và tối đa 10 phút đối với bài thi từ 60 phút trở lên từ 01/5/2025

LUATVIETNAM

CHÍNH SÁCH MỚI

Nếu thí sinh thuộc các trường hợp bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan khiến thí sinh không thể có mặt đúng giờ. Trong các trường hợp này, Trưởng ban coi thi sẽ báo cáo Chủ tịch Hội đồng để xem xét và quyết định việc thí sinh có được phép dự thi hay không.

TỪ 01/5/2025, HỌC SINH ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ ĐƯỢC HƯỞNG CHÍNH SÁCH MỚI

Chính phủ quy định nội dung này tại Nghị định 66/2025/NĐ-CP về chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách. Cụ thể:

- Trẻ em học bán trú: Hỗ trợ tiền ăn trưa 360.000 đồng/mỗi trẻ em nhà trẻ, thời gian hưởng không quá 09 tháng/năm học.

- Học sinh bán trú và học viên bán trú:

Tiền ăn 936.000 đồng/mỗi người, thời gian hưởng không quá 09 tháng/năm học;

Tiền nhà ở: Nếu học sinh và học viên bán trú phải tự túc chỗ ở do Nhà trường không thể bố trí được trong trường hoặc học sinh lớp 1, lớp 2, khuyết tật có nhu cầu tự túc chỗ ở gần trường để người thân chăm sóc: Được hỗ trợ 360.000 đồng và thời gian hưởng không quá 09 tháng/năm học.

Hỗ trợ gạo: Mỗi tháng 15kg gạo/mỗi học sinh, học viên và thời gian hưởng không quá 09 tháng/năm học.

Học sinh bán trú lớp 1 là người dân tộc thiểu số học tiếng Việt trước khi vào học chương trình lớp 1: Được hưởng thêm 01 tháng các chính sách trên.

CÁCH GHI NỘI DUNG BIỂU MẪU XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TỪ 02/5/2025

Từ 02/5/2025, Nghị định 68/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 118/2021/NĐ-CP có hiệu lực đã bổ sung các ghi nội dung biểu mẫu trong xử phạt vi phạm hành chính với đối tượng vi phạm là hộ gia đình, hộ kinh doanh, cộng đồng dân cư như sau:

- Thông tin của hộ gia đình, hộ kinh doanh, cộng đồng dân cư: Ghi tại phần thông tin của tổ chức;

- Tại mục ghi “tên của tổ chức”, ghi rõ cụm từ “hộ gia đình” gắn với tên chủ hộ gia đình (nếu là hộ gia đình); ghi rõ tên của hộ kinh doanh (nếu là hộ kinh doanh); ghi rõ cụm từ “cộng đồng dân cư” gắn với địa chỉ đối với đối tượng là cộng đồng dân cư;

- Tại mục ghi “mã số doanh nghiệp”, ghi mã số hộ kinh doanh đối với đối tượng vi phạm là hộ kinh doanh, gạch chéo đối với đối tượng là hộ gia đình và cộng đồng dân cư;

- Tại mục ghi “số giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/doanh nghiệp hoặc giấy phép thành lập/đăng ký hoạt động”, ghi “số giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh” (nếu là hộ kinh doanh), gạch chéo đối với đối tượng là hộ gia đình và cộng đồng dân cư;

- Tại mục ghi “người đại diện theo pháp luật”, ghi rõ họ và tên chủ hộ gia đình, ghi rõ họ và tên chủ hộ kinh doanh, ghi rõ họ và tên người đại diện cho cộng đồng dân cư là trưởng thôn, làng, ấp, bản, bon, buôn, phum, sóc, tổ dân phố và điểm dân cư tương tự hoặc người được cộng đồng dân cư thỏa thuận cử ra.

GIÁ QUẢN LÝ CHUNG CƯ TẠI HÀ NỘI CAO NHẤT 16.500 ĐỒNG/M²/THÁNG TỪ 01/5/2025

UBND TP Hà Nội vừa ra Quyết định 33/2025/QĐ-UBND ban hành khung giá dịch vụ quản lý vận hành nhà chung cư trên địa bàn, như sau:

- Nhà chung cư không có thang máy: Giá tối thiểu 700 đồng/m²/tháng và tối đa là 5.000 đồng/m²/tháng.

- Nhà chung cư có thang máy: Tối thiểu 1.200 đồng/m²/tháng và tối đa là 16.500 đồng/m²/tháng.

Trong đó, khung giá này chưa bao gồm các khoản thu được từ kinh doanh dịch vụ cao cấp như tắm hơi, bể bơi, truyền hình cáp, internet, hoặc các dịch vụ cao cấp khác.

Khung giá dịch vụ quản lý vận hành nhà chung cư quy định tại Quyết định 33/2025/QĐ-UBND không áp dụng đối với các trường hợp sau:

Nhà chung cư cũ thuộc tài sản công mà chưa được cải tạo, xây dựng lại;

Nhà chung cư xã hội chỉ để học sinh, sinh viên và công nhân ở theo hình thức tập thể nhiều người trong một phòng;

Giá dịch vụ quản lý vận hành nhà chung cư đã được thống nhất tại Hội nghị nhà chung cư hoặc đã được thỏa thuận chung về giá dịch vụ quản lý vận hành nhà chung cư trong hợp đồng mua bán, thuê, thuê mua căn hộ, phân sở hữu riêng khác trong nhà chung cư.

THAY ĐỔI MỨC PHỤ CẤP LƯU TRÚ VỚI CÁN BỘ, CÔNG CHỨC TỪ 04/5/2025

Quy định về chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trong đó có mức phụ cấp lưu trú cho cán bộ, công chức, viên chức được Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung tại Thông tư 12/2025/TT-BTC.

Cụ thể, mức phụ cấp lưu trú từ 04/5/2025 tăng 100.000 đồng/ngày từ 200.000 đồng/ngày lên 300.000 đồng/ngày.



“

Mức phụ cấp lưu trú từ 04/5/2025 tăng
100.000 đồng/ngày từ 200.000
đồng/ngày lên 300.000 đồng/ngày

LUATVIETNAM

CHÍNH SÁCH MỚI

Với phụ cấp lưu trú khi đi công tác trong ngày thì theo số giờ thực tế đi công tác, quãng đường đi, và quy chế chi tiêu nội bộ. Trong đó, Thông tư này không thay đổi về cách thức quyết định mức phụ cấp lưu trú khi đi công tác trong ngày, nhưng có thêm tiêu chí về quãng đường đi công tác.

3 HÌNH THỨC LIÊN KẾT ĐÀO TẠO GIỮA ĐẠI HỌC VIỆT NAM VÀ NƯỚC NGOÀI TỪ 05/5/2025

Thông tư 07/2025/TT-BGDĐT quy định về liên kết đào tạo giữa cơ sở giáo dục đại học Việt Nam và cơ sở giáo dục đại học nước ngoài trình độ đại học, thạc sĩ và tiến sĩ cụ thể:

(1) Liên kết đào tạo trực tiếp: Tối đa 30% tổng khối lượng chương trình đào tạo thực hiện qua hệ thống đào tạo trực tuyến.

(2) Liên kết đào tạo trực tuyến: Đảm bảo trên 50% tổng khối lượng chương trình đào tạo được thực hiện qua hệ thống đào tạo trực tuyến và chỉ áp dụng đối với trình độ đại học.

(3) Liên kết đào tạo kết hợp trực tiếp và trực tuyến: Từ 30% đến 50% tổng khối lượng chương trình đào tạo được thực hiện qua hệ thống đào tạo trực tuyến, áp dụng cho trình độ đại học và thạc sĩ.

Nguồn: <https://luatvietnam.vn/>

BAN XÂY DỰNG ĐOÀN TỈNH ĐOÀN